

KẾ HOẠCH

Tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn xã Tà Lài

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch 09-KH/ĐU ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Đảng ủy xã Tà Lài về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ - UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tà Lài về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Nhằm thực hiện tốt công tác bầu cử theo đúng quy định, Ủy ban bầu cử xã Tà Lài xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào ngày Chủ nhật, **ngày 15 tháng 3 năm 2026**; là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với đất nước, là một trong những công tác trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong năm 2026, được tổ chức vào thời điểm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cuộc bầu cử là dịp tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

2. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải bảo đảm dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, đặc khu theo quy định pháp luật, cơ cấu, số lượng đại biểu tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu được những đại biểu tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử phải giữ vững ổn định phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kịp thời phê bình, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

II. Những nội dung công tác bầu cử:

1. Tổ chức các Hội nghị triển khai công tác bầu cử

- Đảng ủy chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 ngay sau khi Trung ương, Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị triển khai.

- UBND xã, thủ trưởng các cơ quan, ban ngành của xã, các ấp căn cứ kế hoạch của Ủy ban bầu cử xã Tà Lài, theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức và phục vụ cuộc bầu cử trên địa bàn xã đạt kết quả.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách công tác bầu cử và công bố danh sách các đơn vị bầu cử:

2.1. Về thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025):

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã có **từ 09 đến 15 thành viên**; Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời gian thành lập **chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

2.2 Tổ bầu cử (Theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025):

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Tổ bầu cử có **từ 11 đến 21 thành viên** gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Thời gian thành lập **chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm 2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).**

3. Về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bầu:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Quyết định số 2971/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công nhận xã, phường miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; văn bản số 2559/CAT-PC06 ngày 10/11/2025 của Công an tỉnh Đồng Nai về việc cung cấp số liệu quy mô dân số tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tà Lài nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu là **22 đại biểu.**

- Cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng: Căn cứ vào Điều 2 Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của UBTVQH hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015, Thường trực Hội đồng nhân dân xã sau khi thống nhất ý kiến với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ủy ban nhân dân xã, dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước thuộc xã, ấp, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; đồng thời bảo đảm cơ cấu hợp lý về số đại biểu là người đang công tác trong tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở xã, các ấp và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp,

tổ chức kinh tế trên địa bàn; tăng số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách; có tỷ lệ hợp lý đại biểu đại diện các tôn giáo, dân tộc, giới tính, độ tuổi, các nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ, đại biểu xuất thân từ công nhân, nông dân, doanh nhân và các hiệp hội, nghiệp đoàn trong sản xuất, kinh doanh và đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Bảo đảm tỷ lệ hợp lý người ứng cử đại biểu là người dân tộc thiểu số trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của từng địa phương và phần đầu đạt tỷ lệ trúng cử theo dự kiến;

b) Người ứng cử đại biểu là phụ nữ, bảo đảm đạt tỷ lệ ít nhất 35% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp; phần đầu đạt tỷ lệ trúng cử khoảng 30% tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

c) Người ứng cử đại biểu là người ngoài Đảng, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

d) Người ứng cử là người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 15% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 tái cử, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

4. Về đơn vị bầu cử

4.1. Xã Tà Lài được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (*Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2025*)

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã Tà Lài ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã và được công bố **chậm nhất là ngày 25 tháng 12 năm 2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

5. Về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã ở ấp, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung; Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-DCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu

Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

5.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:

Hoàn thành việc tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất theo quy định tại Điều 50 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 **chậm nhất là vào ngày 10 tháng 12 năm 2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử xã.

** Thường trực Hội đồng nhân dân điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. **Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).***

5.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:

Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai theo quy định tại Điều 53 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 **chậm nhất là vào ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử xã.

5.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:

Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba theo quy định tại Điều 56 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 **chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

6. Hội nghị cử tri (thực hiện theo quy định tại Điều 54 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; khoản 17 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025; Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Được tổ chức **sau Hội nghị Hiệp thương lần thứ 2 đến ngày 06/2/2026.**

- Hội nghị cử tri ở xã được tổ chức tại thôn, tổ dân phố do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã triệu tập và chủ trì.

- Hội nghị cử tri ở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội do người đứng đầu cơ quan, tổ chức triệu tập và chủ trì; hội nghị cử tri ở tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp do người đứng đầu tổ chức, đơn vị phối hợp với ban chấp hành công đoàn tổ chức, đơn vị (nếu có) triệu tập và chủ trì. Hội nghị cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân là hội nghị quân nhân do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập và chủ trì.

7. Xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu HĐND xã: (Thực hiện theo Điều 55 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; điểm e khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025).

Thời gian thực hiện: **Chậm nhất là ngày 08/2/2026 (35 ngày trước ngày bầu cử).**

8. Hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

8.1 Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng Bầu cử Quốc gia, cụ thể như sau:

a) Đơn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI (theo mẫu số 01/HĐBC-QH); đơn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031 (theo mẫu số 05/HĐBC-HĐND); b) Sơ yếu lý lịch đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 02/HĐBC-QH); đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 06/HĐBC-HĐND), có đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử thường trú;

c) Tiểu sử tóm tắt đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 03/HĐBC-QH); đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 07/HĐBC-HĐND); d) Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 09/HĐBC); đ) Mỗi bộ Hồ sơ ứng cử của người ứng cử có 02 ảnh chân dung màu, nền trắng cỡ 4cm x 6cm (không kể ảnh dán trên Sơ yếu lý lịch và Tiểu sử tóm tắt).

8.2 Người ứng cử thực hiện việc kê khai đầy đủ, chính xác các nội dung theo hướng dẫn đối với các mẫu văn bản sử dụng trong hồ sơ ứng cử ban hành kèm theo Nghị quyết này. Việc kê khai có thể thực hiện bằng cách viết tay hoặc đánh máy nhưng phải bảo đảm đúng theo các mẫu văn bản trong hồ sơ ứng cử do Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành. Người ứng cử ký vào từng trang văn bản của hồ sơ ứng cử.

8.3 Ảnh của người ứng cử là ảnh được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ. Trong Sơ yếu lý lịch, Tiểu sử tóm tắt, ảnh của người ứng cử phải được dán đúng vị trí quy định và được đóng dấu giáp lai của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử cư trú.

9. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử *(Theo quy định tại Điều 36 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031)*

9.1. Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở Trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 2 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng bầu cử quốc gia (*địa chỉ: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội*).

- Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

9.2. Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó.

9.3. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

9.4. Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng **thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026**, Ủy ban bầu cử xã cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

10. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Theo quy định tại tiết 2 khoản 19 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025): Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử)**. Việc lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 57 của Luật này.

11. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri (Theo quy định tại Điều 31 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; khoản 9 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 và Điều 32 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

- Danh sách cử tri do UBND xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu theo quy định.

- Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định và Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNEID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

12. Hội nghị tiếp xúc cử tri: (theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025) được tổ chức sau khi công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã đến **ngày 01/3/2026**.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tại đơn vị bầu cử tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

Thành phần tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cử tri ở địa phương.

Hội nghị tiếp xúc cử tri được tổ chức theo hình thức trực tiếp hoặc căn cứ điều kiện thực tế có thể tổ chức theo hình thức trực tuyến, trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Việc tiếp xúc cử tri trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến chỉ được thực hiện khi bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.

Ủy ban nhân dân nơi tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri có trách nhiệm thông báo về hình thức, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, điểm truy cập trực tuyến để cử tri tham dự đông đủ.

13. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Hình thức vận động bầu cử (Theo quy định tại Điều 65 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015):

- Gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025.

- Thông qua phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 67 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

14. Khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử (Theo quy định tại Điều 61 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015):

14.1. Công dân có quyền tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử. Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị được thực hiện như sau:

- Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu

cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

- Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi tới Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

- Ban Bầu cử, Ủy ban bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia phải ghi vào sổ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhận được theo thẩm quyền.

14.2. Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

15. Về tổ chức bầu cử

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo các Nghị quyết hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

16. Công tác bảo vệ trật tự an ninh, thông tin liên lạc

- Công an xã, Ban chỉ huy quân sự xã xây dựng phương án bảo vệ trật tự, an ninh cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, có kế hoạch ứng phó sự cố có thể xảy ra trước và trong ngày bỏ phiếu, tại phòng bỏ phiếu, đảm bảo để ngày bầu cử đạt kết quả tốt.

- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành phải phân công trực 24/24 giờ trước và trong ngày bầu cử.

- Để đảm bảo việc chỉ đạo, thông tin, liên lạc kịp thời, đúng thời điểm quy định của Luật bầu cử, Văn phòng HĐND và UBND xã cần kiểm tra, rà soát đường truyền mạng (chuẩn bị phương tiện, vật tư dự phòng), đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, phục vụ cho công tác bầu cử.

17. Công tác tuyên truyền

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 5272/KH-BVHTTDL ngày 06/10/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thông tin, tuyên truyền

cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã có kế hoạch tổ chức tuyên truyền, cổ động phục vụ công tác bầu cử thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong nhân dân suốt thời gian chuẩn bị và trong ngày bầu cử để cử tri hiểu rõ mục đích, yêu cầu, ý nghĩa cuộc bầu cử nhằm nâng cao nhận thức, phát huy quyền làm chủ của công dân.

- Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị, xã hội, tổ chức học tập trong cán bộ, hội viên và nhân dân về mục đích yêu cầu cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, quyền và nghĩa vụ của công dân để chọn những đại biểu xứng đáng bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị và các Doanh nghiệp trên địa bàn xã có trách nhiệm phổ biến rộng rãi trong cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân biết ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tiến hành vào **ngày 15/3/2026 (Chủ nhật)**.

18. Công tác chuẩn bị trước, trong và sau ngày bầu cử:

a. Ủy ban nhân dân xã:

UBND xã bổ sung thẻ cử tri, giải quyết những khiếu nại của cử tri về danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, thực hiện theo điều 30, điều 33 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 và Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ.

b. Tổ bầu cử chuẩn bị:

- Khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị chu đáo (kể cả địa điểm dự phòng nếu có).

- Phòng bỏ phiếu phải chọn nơi thuận tiện, sạch sẽ, trang trí gọn gàng, nghiêm trang và đúng theo quy định.

- Từ ngày **05/3/2026** (trước ngày bầu cử 10 ngày) tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, địa điểm bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu để cử tri đi bầu thuận lợi, chuẩn bị, đầy đủ mọi phương tiện phục vụ cho ngày bầu cử đạt kết quả cao nhất.

c. Tổ chức ngày bỏ phiếu:

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 19 giờ ngày **chủ nhật 15/3/2026**. Tùy theo tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không quá 21 giờ cùng ngày (theo quy định tại điều 71 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân).

- Báo cáo tiến độ bầu cử về Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử theo đúng quy định.

d. Kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc, quy trình kiểm phiếu phải được thực hiện theo quy định Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (điều 73, 74, 75, 76). Sau

khi kiểm phiếu xong Tổ bầu cử phải lập các loại biên bản theo quy định tại điều 76 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Biên bản kiểm phiếu lập thành ba bản, có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký và hai cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQVN xã chậm nhất là ngày **18/3/2026** (sau ngày bầu cử 03 ngày). Các mẫu biên bản theo quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 19/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia.

đ. Báo cáo kết quả bầu cử:

- Sau khi nhận được biên bản của các Tổ bầu cử gửi lên, **Ban bầu cử** phải kiểm tra chính xác, lập biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử của mình, cụ thể như sau (*các mẫu biên bản theo quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia*):

+ **Biên bản xác định, kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội** ở đơn vị bầu cử được lập thành **ba bản**, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh chậm nhất là **05 ngày sau ngày bầu cử (chậm nhất là ngày 20/3/2026)**.

+ **Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân** ở đơn vị bầu cử được lập thành **bốn bản**, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chậm nhất là **05 ngày sau ngày bầu cử (chậm nhất là ngày 20/3/2026)**.

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), **Ủy ban bầu cử xã lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà mình chịu trách nhiệm tổ chức** (*các mẫu biên bản theo quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia*):

Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được lập thành sáu bản, có chữ ký của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã được gửi đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

19. Công bố kết quả bầu cử: (*Theo quy định tại Điều 86 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015*):

- Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất là ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

- Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất là ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử xã căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất 10 ngày sau ngày bầu cử (ngày 02/6/2021).**

20. Xác nhận tư cách người trúng cử: (Theo quy định tại Điều 88 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015):

- Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng bầu cử quốc gia tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Căn cứ vào kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

21. Tổng kết bầu cử:

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

Sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử, UBBC xã tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

III. CÁC MỐC THỜI GIAN CẦN THỰC HIỆN

Stt	Nội dung công việc dự kiến thực hiện	Thời gian thực hiện trước ngày bầu cử	Đơn vị thực hiện
1	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (Điều 50 Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 95 ngày (10/12/2025)	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
2	Điều chỉnh cơ cấu thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND (Điều 51 Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 90 ngày (15/12/2025)	TT HĐND

3	Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 Luật bầu cử; khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung luật Bầu cử)	Trước ngày bầu cử 80 ngày (25/12/2025)	UBBC xã
4	Thành lập Ban bầu cử (Điều 24 Luật Bầu cử; khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 70 ngày (04/01/2026)	UBND xã
5	Xác định khu vực bỏ phiếu (Điều 11 Luật Bầu cử; khoản 5 Điều 1 luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước khi thành lập Tổ bầu cử	UBND xã
6	Thành lập tổ bầu cử (Điều 25 Luật Bầu cử; khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 43 ngày (31/01/2026)	UBND xã
7	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (khoản 1 Điều 35 Luật bầu cử; điểm d khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 42 ngày (01/02/2026)	người ứng cử
8	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 (Điều 53 Luật Bầu cử; khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 40 ngày (03/02/2026)	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
9	Hội nghị cử tri (Điều 54 Luật Bầu cử; khoản 17 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử)	Sau Hội nghị Hiệp thương lần thứ 2 đến ngày 06/2/2026	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
10	Xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu HĐND (Điều 55 Luật bầu cử; điểm e khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 35 ngày (08/02/2026)	Cơ quan, tổ chức giới thiệu người ứng cử, UBBC xã
11	Niên yết danh sách cử tri (Điều 32 Luật Bầu cử)	Trước ngày bầu cử 40 ngày (03/02/2026)	UBND xã
12	Khiếu nại về lập danh sách cử tri trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri. (Điều 33	Từ ngày 03/02/2026 đến ngày 03/3/2026	Công dân

	<i>Luật Bầu cử</i>		
13	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 (Điều 56 Luật Bầu cử; khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 23 ngày (20/02/2026)	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
14	Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND xã (khoản 1 Điều 58 Luật Bầu cử; khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 21 ngày (22/02/2026)	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
15	Công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử (khoản 2 Điều 58 Luật Bầu cử; khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 17 ngày (26/02/2026)	UBBC xã
16	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND (Điều 59 Luật Bầu cử; điểm k khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 16 ngày (27/02/2026)	Tổ bầu cử
17	Hội nghị tiếp xúc cử tri (theo khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật bầu cử)	Sau khi niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đến ngày 01/3/2026	Ban Thường trực UBMTTQVN xã
18	Khiếu nại tố cáo về người ứng cử và việc lập danh sách người ứng cử (theo Điều 61 Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 10 ngày (05/3/2025)	Công dân
19	Xóa tên người ứng cử đại biểu HĐND (Điều 60 Luật bầu cử)	Trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu (7 giờ sáng ngày 15/3/2025)	Ban bầu cử, UBBC xã
20	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (điểm d khoản 3 Điều 24 Luật Bầu cử - điểm 3 khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung Luật bầu cử)	Trước ngày bầu cử 13 ngày (02/03/2026)	Ban Bầu cử đại biểu HĐND xã
21	Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng	Trước ngày bầu cử 10 ngày (05/03/2026)	Tổ bầu cử

	hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương. (Điều 70 Luật Bầu cử)		
22	BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP	15/3/2026	
23	Kiểm phiếu	Ngay sau 19 giờ ngày 15/3/2026	Tổ bầu cử
24	Lập biên bản bầu cử (Điều 76, Điều 77 Luật bầu cử) - Tổ bầu cử lập biên bản kết quả kiểm phiếu tại khu vực bỏ phiếu. - Ban bầu cử lập biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử. - Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND.	Chậm nhất trong ngày 16/3/2026	Tổ bầu cử Ban bầu cử UBBC xã
25	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử (Khoản 2 Điều 86 Luật Bầu cử)	Chậm nhất 10 ngày sau ngày bầu cử (25/3/2026)	UBBC xã
26	Khiếu nại về kết quả bầu cử (khoản 1 Điều 87 Luật Bầu cử)	Chậm nhất 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử (30/3/2026)	
27	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử (khoản 2 Điều 87 Luật bầu cử)	Chậm nhất 7 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	UBBC xã
28	Xác định tư cách đại biểu HĐND và cấp Giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới (Điều 88 Luật Bầu cử)	Tại kỳ họp HĐND đầu tiên	UBBC xã

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban bầu cử xã thành lập các ban, các tiểu ban, tổng hợp bầu cử; thông tin, tuyên truyền; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tài chính, hậu cần và Tổ giúp việc cho Ủy ban bầu cử xã trong suốt thời gian triển khai, tổ chức, tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; là cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử xã trực tiếp tham mưu Ủy ban bầu cử xã tổ chức, triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Rà soát, thống kê, đảm bảo điều kiện vật chất - kỹ thuật; biểu mẫu, tài liệu phục vụ cho cuộc bầu cử. Hướng dẫn các tổ chức phụ trách bầu cử liên quan thực hiện công tác bầu cử theo quy định và Kế hoạch này.

Hướng dẫn áp dụng công nghệ thông tin và phần mềm hỗ trợ phục vụ cuộc bầu cử; thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu bầu cử sau khi tiếp nhận để phục vụ tra cứu, khai thác, sử dụng về sau, bảo đảm nguyên tắc an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu theo quy định.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, chỉ đạo công tác tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, đặc biệt tại các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm; tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Phòng Kinh tế hướng dẫn, tổng hợp việc lập dự toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, báo cáo Ủy ban bầu cử xã, UBBC tỉnh và Sở Tài chính; Hướng dẫn quyết toán kinh phí bầu cử và báo cáo kết quả sử dụng kinh phí bầu cử theo quy định.

3. Công an xã triển khai thực hiện việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VneID) trong quá trình lập danh sách cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, đặc biệt tại các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm; tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ủy ban bầu cử xã, yêu cầu các cơ quan, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử. Trong quá trình triển khai, thực hiện có gì vướng mắc cần báo cáo ngay với Ủy ban bầu cử xã và UBND xã để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBBC tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Ban TT UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- TV-UBBC xã;
- Lưu: VT-UBBC.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Hải